

Số: 04/2025/NQ.HĐQT-TLL

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2025

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LOGISTICS THĂNG LONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 04/2025/BBH.HĐQT-TLL ngày 03 tháng 06 năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long (“Công Ty”),

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Tờ trình về việc thông qua điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.

- 1. Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long được điều chỉnh như sau:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch kinh doanh năm 2025 (Trước khi điều chỉnh)	Kế hoạch kinh doanh năm 2025 (Sau khi điều chỉnh)
1.	Vốn điều lệ	218.225	218.225
2.	Tổng doanh thu	112.451	113.843
2.1	Doanh thu cung cấp dịch vụ	109.851	112.851
2.2	Doanh thu từ hoạt động tài chính	2.400	714
2.3	Thu nhập khác	200	278
3.	Lợi nhuận trước thuế	9.552	12.552
4.	Tỷ trọng LNTT/Tổng doanh thu	8,5%	11,3%
5.	Lợi nhuận sau thuế	7.641	10.041
6.	Lũy kế LNST chưa phân phối	7.948.685.032	10.348.658.032
7.	Tổng số lao động (người)	0	0
8.	Tổng chi phí lương	7.313	7.313
9.	Tổng chi phí khen thưởng, phúc lợi	2.792	2.485
10.	Thu nhập bình quân/người/tháng	-	-

- 2. Hội đồng quản trị giao quyền cho Ban điều hành Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh sau khi điều chỉnh như trên và được Đại Hội đồng cổ đông chấp thuận.**

Điều 2. Thông qua Tờ trình về việc thông qua phê duyệt đầu tư gói phần mềm EDI tích hợp hệ thống phần mềm quản lý kho cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.

1. **Thông qua việc phê duyệt đầu tư gói phần mềm EDI tích hợp hệ thống phần mềm quản lý kho của Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.**
 - 1.1 Dự án: **đầu tư gói phần mềm EDI tích hợp hệ thống phần mềm quản lý kho.**
 - 1.2 Giá trị đầu tư: **988.000.000 đồng**, dịch vụ không chịu thuế. Hệ thống EDI sau khi được thiết lập hoàn thiện, đưa vào vận hành sẽ thuộc quyền sở hữu, quản lý và sử dụng của Công ty.
 - 1.3 Nhà thầu thực hiện: Công ty TNHH Phần mềm Đạt Nguyên.
 - 1.4 Thời gian thực hiện: 108 ngày kể từ ngày chính thức triển khai dự án.
 - 1.5 Mục đích dự án: đáp ứng nhu cầu vận hành thực tế của hệ thống kho và các khách hàng chủ chốt như Central Retail, Mondelez, Masan...trong công tác quản lý hàng hóa lưu kho. Đồng thời việc đầu tư cũng sẽ giúp Công ty tạo được ưu thế cạnh tranh với các đơn vị vận hành kho trong khu vực.
2. Hội đồng quản trị giao quyền cho Chủ tịch hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Điều hành, Giám đốc Công ty và các phòng ban liên quan tổ chức triển khai thực hiện các công việc nêu trên đúng theo nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua.

Điều 3. Thông qua Tờ trình về việc thông qua việc khắc thêm con dấu mới cho Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.

1. **Thông qua việc khắc thêm con dấu mới cho Công ty, cụ thể:**
 - 1.1 Hình thức con dấu: hình tròn, đường kính 35.5mm; màu đỏ.
 - 1.2 Nội dung con dấu: tương tự như nội dung con dấu đang sử dụng của Công ty.
 - 1.3 Số lượng con dấu:
 - Số lượng con dấu hiện tại: 01 con dấu.
 - Số lượng con dấu sau khi khắc thêm: 02 con dấu.
2. Việc quản lý, lưu giữ và sử dụng con dấu khắc thêm sẽ được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, quy định của Công ty, chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng quản trị và phù hợp theo quy định pháp luật.
3. Hội đồng quản trị giao quyền cho Ban Giám đốc công ty liên hệ với các tổ chức khắc dấu có chức năng để thực hiện khắc thêm con dấu mới cho Công ty đúng theo nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua và phù hợp theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung một số quy định trong Bảng phân cấp, phân quyền đính kèm Quy định về phân cấp, phân quyền trong quản lý, điều hành hoạt động doanh nghiệp của Công ty cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.

Chi tiết theo Bảng Phân Quyền đính kèm.

Điều 5. Thông qua Tờ trình về việc thông qua việc triển khai phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.

1. **Thông qua phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2024 để chi trả cho các cổ đông hiện hữu của Công ty, cụ thể như sau:**
 - 1.1 Tỷ lệ trả cổ tức: 3,5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 350 đồng).
 - 1.2 Tổng số tiền chi trả cổ tức: 7.637.862.050 đồng.
 - 1.3 Nguồn chi trả: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2024.
 - 1.4 Mức chi trả cổ tức cho từng cổ đông: *theo Danh sách chi trả cổ tức đính kèm.*
 - 1.5 Thời gian chi trả: hoàn tất trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông

thường niên thông qua.

2. Hội đồng quản trị giao quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo trực tiếp Ban Giám đốc thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để triển khai phương án chi trả cổ tức tại Điều này. Thực hiện thủ tục; ký các văn bản, tài liệu và chứng từ có liên quan đến việc chi trả cổ tức nêu trên theo đúng nội dung đã được Hội đồng quản trị thông qua và phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 6. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các Phòng ban trong Công ty và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: TK HĐQT, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Hoàng Hải





BẢNG PHÂN CẤP, PHÂN QUYỀN TRONG QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG DOANH NGHIỆP CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LOGISTICS THĂNG LONG

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LOGISTICS THĂNG LONG MỤC 1 THANG LONG TRẦN VĂN HẠO - T. HÙNG YẾN LĨNH VỰC PHÊ DUYỆT		THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT TẠI ĐƠN VỊ				THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT TẠI CTCP TRANSIMEX - CÔNG TY MẸ (<i>Quản trị nội bộ</i>)	GHI CHÚ
		Đại hội đồng cổ đông (ĐHDCĐ)	Hội đồng quản trị (HĐQT)	Chủ tịch Hội đồng quản trị (CT HĐQT)	Giám đốc (GD)	Chủ tịch Hội đồng quản trị (CT HĐQT)	
Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Logistics Thăng Long							
1	Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản (<i>đối tượng áp dụng là tài sản cố định</i>).	Giá trị ≥ 35% tổng giá trị tài sản (2)	Giá trị < 35% tổng giá trị tài sản (3)	50 triệu VND < Giá trị ≤ 100 triệu VND	Giá trị ≤ 50 triệu VND	Giá trị > 100 triệu VND (<i>CT HĐQT trình HĐQT theo quy định của Công ty mẹ</i>)	
2	Hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty (1).						
2.1	Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản (<i>tài sản cố định</i>) giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.	Giá trị > 10% tổng giá trị tài sản	Giá trị ≤ 10% tổng giá trị tài sản	Không áp dụng	Không áp dụng	Thực hiện báo cáo và xin ý kiến CT HĐQT Công ty mẹ theo Quy chế Người đại diện vốn của Công ty Cổ Phần Transimex	
2.2	Tất cả hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty (<i>trừ các hợp đồng, giao dịch quy định tại Mục 2.1</i>).	Giá trị ≥ 35% tổng giá trị tài sản (2)	Giá trị < 35% tổng giá trị tài sản (3)	Không áp dụng	Không áp dụng		
3	Hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác (<i>trừ quyết định đầu tư hoặc bán tài sản quy định tại Mục 1 và hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty quy định tại Mục 2</i>).	Không áp dụng	Giá trị ≥ 35% tổng giá trị tài sản (2)	50 triệu VND < Giá trị ≤ 100 triệu VND	Giá trị ≤ 50 triệu VND	Tất cả các giá trị trừ thẩm quyền của CT HĐQT và Giám đốc (<i>CT HĐQT trình HĐQT theo quy định của Công ty mẹ</i>)	
4	Lĩnh vực đầu tư vốn ra ngoài công ty (<i>bao gồm nhưng không giới hạn: Thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện, góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác ...</i>).	Không áp dụng	Tất cả các giá trị	Đề xuất	Đề xuất	Thực hiện báo cáo và xin ý kiến CT HĐQT Công ty mẹ theo Quy chế Người đại diện vốn của Công ty Cổ Phần Transimex	
5	Phê duyệt hạn mức công nợ trong Hợp đồng, giao dịch với Công ty						
5.1	Duyệt hạn mức công nợ cho Khách hàng	Không áp dụng	Không áp dụng	50 triệu VND < Giá trị ≤ 200 triệu VND và không vượt quá 30 ngày (5)	Giá trị ≤ 50 triệu VND và không vượt quá 30 ngày (4)	Tất cả các giá trị	
5.2	Duyệt công nợ ngày cho Nhà cung cấp (thời hạn thanh toán cho Nhà cung cấp)	Không áp dụng	Không áp dụng	Dưới 30 ngày	Từ 30 ngày trở lên	Tất cả các giá trị	Chỉ áp dụng các Hợp đồng (i) Hợp đồng nguyên tắc; hoặc (ii) Hợp đồng có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên cho mỗi Hợp đồng/Giao dịch. Các Hợp đồng/Giao dịch có giá trị dưới 50 triệu đồng, Đơn vị/Phòng ban xin ý kiến Kế toán trưởng của Công ty mẹ.
5	Các lĩnh vực phát sinh trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của công ty bao gồm lương, bảo hiểm xã hội, chi phí điện nước, điều chuyển tiền nội bộ giữa các tài khoản của Công ty, thanh toán tiền gốc lãi các khoản vay và thuê tài chính theo hợp đồng đã được phê duyệt, mở tài khoản tiền gửi tiết kiệm, các chứng từ, hồ sơ, sổ sách và bất kỳ lĩnh vực khác để thực hiện các hợp đồng, giao dịch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Mục 1, 2, 3, 4.	Không áp dụng	Không áp dụng	Tất cả các giá trị	Tất cả các giá trị	Không áp dụng	Trong trường hợp có biến động đột biến quá 20% giá trị trong tháng phê duyệt so với giá trị phê duyệt bình quân 6 tháng liền kề trước đó, Giám đốc thực hiện báo cáo theo Điều 6: Cơ chế kiểm soát nội bộ của Quy định này.

Ghi chú:

(1) Người có liên quan của công ty bao gồm:

- (2) 35% tổng giá trị tài sản trong trường hợp này được tính trên mỗi một hợp đồng, giao dịch có giá trị $\geq 35\%$ tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của công ty hoặc tổng các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện hợp đồng, giao dịch
- (3) 35% tổng giá trị tài sản trong trường hợp này được tính trên mỗi một hợp đồng, giao dịch có giá trị $< 35\%$ tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của công ty hoặc tổng các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện hợp đồng, giao dịch
- (4) Giá trị lũy kế của 1 khách hàng đang sử dụng tại Công ty không vượt quá 150 triệu đồng cho toàn bộ thời hạn các Hợp đồng đang có hiệu lực.
- (5) Giá trị lũy kế của 1 khách hàng đang sử dụng tại Công ty không vượt quá 300 triệu đồng cho toàn bộ thời hạn các Hợp đồng đang có hiệu lực.

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ LOGISTICS THĂNG LONG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long (“Công ty”)
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản số 05/BB.HĐQT-TLL của Công ty ngày 28 tháng 7 năm 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Dịch vụ Logistics Thăng Long.

Thông qua phê duyệt lựa chọn Công Ty TNHH PwC (Việt Nam) là đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Dịch vụ Logistics Thăng Long với mức phí là: **150.000.000 VND.**

(Phí trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và các chi phí đi lại, thông tin liên lạc...).

Điều 2. Thông qua việc Công ty sẽ nhận khoản cấp tín dụng từ Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam, cụ thể như sau:

- 2.1 Ngân hàng cấp tín dụng: Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam (“SHBVN”).
- 2.2 Hình thức cấp tín dụng: Ngắn hạn, tuần hoàn.
- 2.3 Mục đích sử dụng: Bổ sung vốn lưu động
- 2.4 Số tiền nhận cấp tín dụng: 20.000.000.000 VND (Bằng chữ: Hai mươi tỷ Việt Nam đồng).
- 2.5 Thời hạn nhận cấp tín dụng: 01 năm kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng.
- 2.6 Tài sản bảo đảm: Không áp dụng.
- 2.7 Thông qua việc giao quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là người đại diện theo pháp luật của Công ty triển khai chi tiết việc thực hiện nhận khoản cấp tín dụng từ SHBVN.
 - (i) Trao đổi, đàm phán, quyết định các vấn đề liên quan đến việc nhận cấp tín dụng từ SHBVN, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: các vấn đề liên quan đến khoản tín dụng như lãi suất, phí, điều kiện giải ngân, nhận nợ, kỳ hạn trả nợ, quyền và nghĩa vụ.
 - (ii) Ký kết và thực hiện tất cả các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản, hồ sơ và thủ tục liên quan đến việc nhận cấp tín dụng từ SHBVN và việc tiếp tục gia hạn, tái tục khoản nhận cấp tín dụng nêu trên.
 - (iii) Trong phạm vi được giao trên đây, Chủ tịch Hội đồng quản trị được quyền ủy quyền lại cho Giám đốc và/hoặc bất kỳ các nhân viên khác của Công ty thực hiện bất kỳ công việc được giao nêu trên.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các Phòng ban, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐQT, BKS, Ban Giám đốc;
- Lưu VT, TK. HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY
CỔ PHẦN DỊCH VỤ
LOGISTICS
THĂNG LONG**

Nguyễn Hoàng Hải